

Số: 80a/KH-THCSNT

*Điện Biên, ngày 01 tháng 9 năm 2023*

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG** **NĂM HỌC 2023-2024**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (đối với lớp 6); Văn bản số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục- Đào tạo về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra;

Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh; số 1496/BGDĐTGDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT .

Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 4/8/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Văn bản số 1770 /UBND-GD&ĐT, ngày 8 /8/2023 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ;

Căn cứ Công văn số 1287/PGDĐT-THCS, ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với cấp THCS năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường THCS Nam Thanh.

Trường THCS Nam Thanh xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2023-2024 như sau:

## **I. BỐI CẢNH ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

### **1. Bối cảnh bên ngoài**

#### **1.1. Thời cơ**

Trong những năm qua sự nghiệp giáo dục của nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo của về chuyên môn của Sở, phòng GD&ĐT. Sự quan tâm cấp ủy, chính quyền địa phương UBND thành phố, phường Nam Thanh và Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của phường Nam Thanh cũng có những bước phát triển vững chắc. Các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học luôn được quan tâm. Nhận thức của nhân dân về công tác giáo dục đã có chuyển biến đáng kể, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện. Các chế độ chính sách hỗ trợ học sinh của Nhà nước tiếp tục được thực hiện tạo thuận lợi trong huy động và duy trì số lượng học sinh.

Trình độ đội ngũ ngày càng được nâng cao. Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt. Việc triển khai các cuộc vận động đã làm thay đổi nhận thức tư tưởng và trách nhiệm nghề nghiệp đối với CB-GV.

#### **1.2. Thách thức**

- Phường Nam Thanh đang phát triển mạnh về kinh tế bên cạnh những tác động tích cực, những mặt tiêu cực cũng ảnh hưởng không nhỏ đến sự nghiệp giáo dục trên địa bàn phường.

- Một bộ phận cha mẹ học sinh còn ỷ lại, trông chờ vào các chế độ chính sách hỗ trợ của nhà nước và các tổ chức xã hội nên còn nặng về tư tưởng bao cấp.

- Giáo dục ngày càng phát triển, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng nâng cao chất lượng toàn diện, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, góp phần nâng cao vị thế của nhà trường.

### **2. Bối cảnh bên trong**

#### **2.1. Điểm mạnh**

##### **2.1.1. Cơ sở vật chất**

Trường có diện tích 4002m<sup>2</sup>. Diện tích sân chơi, bãi tập 1.500 m<sup>2</sup>. Tổng số phòng học hiện có: 12 phòng kiên cố, mỗi phòng rộng 48m<sup>2</sup>. Tổng số phòng bộ môn: 05 (Phòng Vật lí; Sinh-Hóa; Tin học - Ngoại ngữ ; Nhạc). Phòng hiệu bộ bao gồm: phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Phòng y tế, phòng Truyền thống- Đoàn đội, Văn phòng nhà trường, phòng giáo viên.

Sách giáo khoa và thiết bị dạy học năm 2023-2024 đảm bảo nhu cầu sử dụng. Số đầu mạng: 03. Các thiết bị hỗ trợ: Máy chiếu: 20; Máy phô tô: 02; Máy chiếu vật thể: 02; Máy in: 15

Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

### 2.1.2. Đội ngũ

Tổng số CBGVNV cấp THCS: 33 người, trong đó: 02CBQL; Giáo viên: 27 đ/c; Nhân viên: 04 đ/c; 02 bảo vệ hợp đồng.

- Nam: 8, Nữ: 26; Dân tộc: 4, nữ dân tộc: 3.

- Trình độ đào tạo: ĐH: 28; CĐ: 3; TC: 0; chưa qua đào tạo: 02 Bảo vệ.

- Tổ chuyên môn:

+ Tổ chuyên môn : 04 tổ ( tổ KHTN;KHXH;Toán-Tin; HĐGD).

+ Tổ Văn phòng: 01 tổ (1Kế toán, 1y tế, 2Bảo vệ)

Tổ chức Đảng: có 25 đảng viên, 01 đảng viên sinh hoạt dự bị.

Công tác tổ chức quản lý của BGH năng động, sáng tạo, quyết liệt: Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, 100% CB-GV có trình độ tin học A trở lên. Có kỹ năng sử dụng tin học trong quản lý, trong dạy học. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Có 14 giáo viên đạt danh hiệu GVG cấp thành phố, 4 GVG cấp tỉnh. Nhiều đ/c có kinh nghiệm trong công tác giáo dục, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

### 2.1.3. Chất lượng học sinh

#### a) Chất lượng 2 mặt giáo dục

*Lớp 6,7 thay sách giáo khoa mới năm học 2022-2023*

TS	Kết quả rèn luyện								Kết quả học tập							
	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
190	170	89,5	17	8,9	03	1,6	0	0	67	35,3	69	36,3	54	28,4	0	0

*Trường học mới lớp 8,9*

TS	Phẩm chất						Học tập					
	Tốt		Đạt		Cần cố gắng		HTT		Hoàn thành		CNDCHT	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
187	177	94,7	10	5,3	0	0	77	41,2	110	58,8	0	0

+ HS Xuất sắc:  $7/377 = 1.8\%$

- + HS Giỏi: 210/377 học sinh = 55,7 %
- + HS tiên tiến, HTT: 110/377 em = 42,5%
- **Tỷ lệ học sinh chuyển lớp** : 377/377 em = 100 %
- Tốt nghiệp THCS lớp 9: 101/101 đạt 100%

**\* Đối với lớp 9:**

Nhà trường chủ động ôn phụ đạo kiến thức trọng tâm lớp 9 ngay từ đầu năm học để học sinh nắm chắc kiến thức, đảm bảo tỉ lệ tốt nghiệp 100%.

Chủ động phân luồng học sinh, khuyến khích học sinh khá giỏi thi vào các trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn, PTDTNT Tỉnh, Lương Thế Vinh các em học sinh yếu thi vào các trường dạy nghề...; nhà trường chủ động đưa môn GD Hướng nghiệp vào giảng dạy để định hướng cho học sinh.

- Đặc biệt tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS lớp 9 thi đỗ vào các trường THPT: Chuyên Lê Quý Đôn, Lương Thế Vinh, Trường PTDTNT tỉnh đạt tỷ lệ cao: 8/101 = 7,9%.

**\* Chất lượng các cuộc thi:**

*Cuộc thi học sinh giỏi lớp 9, Olympic 6,7,8, Chuyển lớp, chuyển cấp*

HSG cấp TP	HSG cấp Tỉnh	Chuyển lớp	Chuyển cấp
47/377=12,5 %	20/377 = 5,3%	100%	100%

*Các cuộc thi khác:*

- *Thi KHKT: 2 giải cấp TP; 1 giải nhất cấp tỉnh*
- *Giai điệu tuổi hồng: giải 3 cấp thành phố*
- *Thi trên mạng : 49 giải cấp thành phố; 13 giải cấp tỉnh; 4 giải cấp Quốc gia*
- *Thi Sáng tạo TTNĐ: 3 giải cấp thành phố; 2 giải A cấp tỉnh*
- *Giải bơi: 08 giải cấp thành phố*
- Các hoạt động phong trào: Tham gia đầy đủ các hoạt động phong trào do Phòng GD&ĐT tổ chức.

**2.2. Điểm yếu**

-Đội ngũ giáo viên, nhân viên giáo viên: chưa đủ theo định mức quy định; thiếu giáo viên chuyên trách; nhân viên . Một số giáo viên chưa thực sự linh hoạt trong việc thực hiện đổi mới phương pháp và tổ chức các hình thức dạy học, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả giờ lên lớp.

Một số giáo viên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế, năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều, việc tiếp cận, đổi mới phương pháp dạy học mới còn chậm, chưa linh hoạt.

-Đối với học sinh: Đa số học sinh là con em nhân dân ; học sinh dân tộc thiểu số chiếm 40% học sinh toàn trường, đa số sống bằng nghề nông, đời sống của một bộ phận nhân dân còn nghèo nàn, thiếu thốn (có một số em thuộc gia

đình hộ nghèo và hoàn cảnh đặc biệt khó khăn), gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của các em.

Chất lượng học sinh không đồng đều, một số gia đình có hoàn cảnh quá khó khăn, một số gia đình chưa quan tâm đến việc học hành của con em, còn buông lỏng phó mặc cho nhà trường nên khó khăn trong việc giáo dục. Nhiều em học sinh khả năng tiếp thu còn hạn chế, còn có học sinh lực học yếu bản thân lại phải tự lo cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, chưa mạnh dạn trong các hoạt động. Hiện tượng học sinh vi phạm nội quy vẫn xảy ra, còn một bộ phận chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập, còn chây lười, thiếu tự giác. Một số em phải tham gia lao động tạo thu nhập thêm cho gia đình. Một số em ý thức học tập và rèn luyện chưa tốt, chưa có ý thức tự học, tự bồi dưỡng.

Điều kiện học tập của học sinh chưa đảm bảo. Đa số các em ít được đầu tư về vật chất, thời gian cho học tập nên chất lượng học tập chưa cao.

Nhà trường có học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (mồ côi, bố mẹ li hôn, học sinh hộ nghèo,...).

Địa bàn phường rộng, ở rải rác xa trường nên việc đi lại của học sinh gặp nhiều khó khăn.

Một số vị trí như nhân viên văn thư, thiết bị chủ yếu là giáo viên kiêm nhiệm nên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến công việc được giao.

- Cơ sở vật chất: Cảnh quan khuôn viên của trường còn chật hẹp khó khăn cho học sinh hoạt động. Các phòng học chức năng còn thiếu các trang thiết bị dạy học, thiếu phòng nghiên cứu khoa học, nhà đa năng, nhà công vụ cho giáo viên.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Phát huy các thành tích đã đạt được trong năm học 2022-2023, căn cứ vào bối cảnh thực tiễn của tỉnh và thành phố, phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố trường THCS Nam Thanh tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2023. Hướng tới kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024) theo định hướng chỉ đạo của phòng Giáo dục – Đào tạo xác định chủ đề năm học 2023 - 2024 là **“Đoàn kết, kỷ cương, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

Năm học 2023-2024, trường THCS Nam Thanh tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bám sát mục tiêu giáo dục đào tạo của Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 theo chỉ đạo của Bộ, UBND tỉnh, Sở Giáo dục - Đào tạo, phòng Giáo dục – Đào tạo. Tiếp tục tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực, tai nạn, thương tích học đường. Triển khai thực hiện nghiêm chỉ thị 08/CT-TTg ngày 1/6/2022 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường. Tập trung nâng cao chất

lượng giáo dục ; thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa lớp 6, 7, 8; chuẩn bị các điều kiện để thực hiện tốt chương trình sách giáo khoa lớp 9 năm học 2024 - 2025 theo lộ trình chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra đánh giá; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học cơ sở.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên; đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Xây dựng trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh.

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hoá ứng xử và sức khoẻ cho học sinh trong trường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, nền nếp, kỷ cương, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại. Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Giúp học sinh biết tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng.

Phấn đấu xây dựng và duy trì nhà trường đảm bảo các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm. Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục - Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

## 2. Các chỉ tiêu cụ thể

### 2.1. Quy mô trường lớp

Lớp	Tổng số học sinh						Số HS học 2 buổi/ ngày			Số HS học môn AN, MT, TD		
	Số lớp	TS HS	Nữ	DT	Nữ DT	KTHN	Số lớp	TS HS	%	Số lớp	HS	%
6	4	134	57	44	22	0	4	134	100	4	134	100
7	3	96	49	39	22	0	3	96	100	3	96	100
8	3	90	36	29	11	0	3	90	100	3	90	100
9	3	87	36	29	14	0	3	87	100	3	87	100
<b>Cộng</b>	<b>13</b>	<b>407</b>	<b>178</b>	<b>141</b>	<b>69</b>	<b>0</b>	<b>13</b>	<b>407</b>	<b>100</b>	<b>13</b>	<b>407</b>	<b>100</b>

Trẻ 11 tuổi vào lớp 6:  $151/151=100\%$

Trẻ 11-14 tuổi học THCS:  $451/451=100\%$

Kết quả huy động học sinh khuyết tật từ 11-14 tuổi đi học: 0

### 2.2. Chất lượng giáo dục

#### Lớp 6,7,8:

- Đánh giá kết quả rèn luyện: Tốt:  $275 / 323 = 84\%$ ; Khá:  $49 / 323 = 16\%$ ; Đạt: 0, Chưa đạt: 0.

- Đánh giá kết quả học tập: Tốt:  $175 / 323 = 54 \%$ ; Khá:  $75 / 323 = 23 \%$ ; Đạt:  $74/323 = 23 \%$ , Chưa đạt: 0

#### Lớp 9:

- Xếp loại học tập: Hoàn thành tốt:  $55/86 = 63\%$ ; Hoàn thành:  $31/86 = 37 \%$ ; Có nội dung CHT: 0.

- Phẩm chất: Tốt:  $75 / 86 = 87 \%$ ; Đạt:  $11 / 86 = 13 \%$ ; CCG: 0

- Năng lực: Tốt:  $65 / 86 = 75 \%$ ; Đạt:  $21 / 86 = 25 \%$ ; CCG: 0

- Tỷ lệ tốt nghiệp  $86/86 = 100\%$ .

- Tỷ lệ chuyển lớp sau thi lại: 100%;

- Giáo dục thể chất thẩm mỹ: 100% đạt yêu cầu.

- Các nội dung khác:

+ Lớp đạt TTXS: 7/13 lớp chiếm tỷ lệ 53 %

+ Lớp đạt Tiên tiến: 6/13 lớp chiếm tỷ lệ 47 %

+ Phong trào VSCĐ: 100% các lớp tham gia.

+ Duy trì số lượng: 100 %

+ Châu ngoan Bác Hồ: 407/407 học sinh chiếm 100 %

**\* Học sinh giỏi các cấp:**

Cấp trường: HSG các môn văn hóa lớp 9 : 27/86 chiếm 31,3%; Olympic 6,7,8: 75 /324 giải chiếm 23%.

Cấp Thành phố: HSG các môn văn hóa: 2/15 chiếm 13,3%; Olympic 6,7,8: 7/56 giải chiếm 12.5%.

Các cuộc thi Toán, Tiếng Anh trên Internet: khuyến khích học sinh tham gia.

Số HS được vào trường chuyên Lê Quý Đôn + PTDTNT tỉnh: 15/86 HS trở lên chiếm 17%.

**• Chất lượng các cuộc thi:**

Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh lớp 9 có 03 dự án tham gia cấp TP có ít nhất 02 dự án đạt giải, cấp tỉnh 1 giải.

Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng có 03 dự án tham gia cấp TP có ít nhất 01 dự án đạt giải, cấp tỉnh 01 giải.

**2.3. Chất lượng đội ngũ**

- Duy trì 100% Cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; Tỷ lệ giáo viên giỏi các cấp 100% .

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được đánh giá xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 100%; 100% giáo viên được đánh giá xếp loại viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 20% trở lên; 100% Đảng viên được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 20% .

- Chỉ tiêu đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên:

+Xếp loại Cán bộ quản lý: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 02/02 đạt tỉ lệ 100%.

+Xếp loại Chuẩn NN giáo viên (theo Thông tư 20/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 )100% giáo viên xếp loại khá trở lên trong đó: Xuất sắc: 6/29=20%’ Tốt: 20/29 = 69%; Khá: 3/29 = 11%

- Xếp loại về chuyên môn nghiệp vụ: Tốt 20/29 =69%; Khá 9/29= 31%

+ Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 4/29 đ/c=13,7 % bảo lưu năm học trước (Nành; Bẩy; Thanh; Chung).

+ Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 15/29 đ/c = 52 %

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 29/29 đ/c = 100%

**2.4. Cơ sở vật chất**

- Trường có đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học, đáp ứng yêu



cầu dạy - học, đổi mới giáo dục và thực hiện Chương trình GDPT năm 2018.

- Trường có công trình nước sạch và công trình vệ sinh đảm bảo.

### **2.5. Công tác phổ cập giáo dục**

- Phối kết hợp với các trường trên địa bàn thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn; duy trì và nâng cao các tiêu chí phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ III, phổ cập xóa mù chữ mức độ II tại phường Thanh Trường.

### **2.6. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục và thẩm định trường chuẩn quốc gia**

Tự rà soát, đánh giá các tiêu chí theo hướng dẫn tại Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

### **2.7. Thi đua khen thưởng**

#### **Tập thể:**

- Tập thể nhà trường: đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến
- Tập thể nhà trường: đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

#### **Cá nhân:**

- Chiến sỹ thi đua cơ sở: 05 đồng chí
- Lao động Tiên tiến: 35/35 đồng chí

#### **Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng:**

- UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01 cá nhân
- Tập thể nhà trường: Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen
- UBND thành phố tặng Giấy khen: 06 cá nhân

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Thực hiện chương trình môn học, hoạt động giáo dục**

#### **1. 1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2023- 2024**

Thực hiện theo Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 04/08/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023- 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Cụ thể:

- Ngày tựu trường ngày 1/09/2023
- Ngày khai giảng ngày 05/9/2023
- Ngày bắt đầu, kết thúc học kì I và học kì II
- Số tuần trong năm học: 35 tuần, từ ngày 06/9/2023 đến ngày 28/05/2024;

trong đó:

+ Học kỳ I (có 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác): Bắt đầu từ ngày 06/09/2023 kết thúc trước ngày 12/01/2024.

+ Học kỳ II (có 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác): Bắt đầu từ ngày 15/01/2024 kết thúc trước ngày 25/05/2024.

- Có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

- Xét công nhận TNTHCS: Dự kiến 16-17/05/2024

- Kết thúc năm học: 28/05/2024

- Hoàn thành tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025: trước 31/07/2024.

-Nghỉ tết nguyên đán: Từ ngày 5/2/2024 -18/2/24.

## **1.2. Khung kế hoạch phân phối thời gian thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục năm học 2022-2023**

### **- Đối với lớp 6,7,8:**

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT.

### **- Đối với các lớp 9:**

Tiếp tục thực hiện, duy trì đến hết cấp học (lớp 8 đến hết lớp 9) bảo đảm hiệu quả theo các quy định hiện hành (các văn bản của Bộ GDĐT: số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện triển khai mô hình trường học mới; số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định và đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới).

### **Khung kế hoạch phân phối thời gian thực hiện chương trình môn học**

T T	Môn học	Số tiết từng môn của lớp 6			Số tiết từng môn của lớp 7			Số tiết từng môn của lớp 8			Số tiết từng môn của lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ Văn	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	90	85	<b>175</b>
2	Toán	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>

3	Tiếng Anh	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>
4	<b>KHTN</b> (Lí, Hóa, Sinh)	76	64	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	72	68	<b>140</b>	108	102	<b>210</b>
5	<b>KHXH</b> (Sử, Địa)	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>	54	51	<b>105</b>
6	Tin	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	36	34	<b>70</b>
7	Công nghệ	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	34	18	<b>52</b>	18	17	<b>35</b>
8	Tự Chọn	x	x	<b>x</b>	x	x	<b>x</b>	x	x	<b>x</b>	36	34	<b>70</b>
9	GDCD	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>
10	<b>GDTC</b> Thử dục	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>	36	34	<b>70</b>
11	<b>Nghệ thuật</b> Mỹ thuật	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	x	<b>18</b>
12	<b>Nghệ thuật</b> Âm nhạc	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	x	17	<b>17</b>
<b>13</b>	<b>HDTN – HN trong đó:</b>			<b>105</b>			<b>105</b>			<b>105</b>			<b>x</b>
	HDTN theo (Chủ đề)	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	x	x	<b>x</b>
	SH dưới cờ	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>
	Sinh hoạt lớp	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>
14	Giáo dục Địa phương	18	17	<b>35</b>	18	17	<b>35</b>	18	17	35			
Tổng số Tiết													
<b>Số tiết/tuần</b>		<b>1015/35 = 29 tiết/tuần</b>			<b>1015/35 = 29 tiết/tuần</b>			<b>1032/35 = 29,5 tiết/ tuần</b>			<b>1120/35 = 32 tiết/tuần</b>		

(Cả năm học)				
--------------	--	--	--	--

### 1.3. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của khối /lớp

#### 1.3.1. Kế hoạch dạy học các môn học

Kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục của các tổ chuyên môn, giáo viên theo khối lớp (Có phụ lục 1, phụ lục 2, phụ lục 3 kèm theo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020) đính kèm.

Một số lưu ý:

- **Đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8**

+ **Môn Lịch sử và Địa lí:**

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử.

Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì. Đối với các chủ đề chung ở lớp 9 hiệu trưởng phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

#### *Phương án thực hiện chương trình*

Tuần	LỊCH SỬ (Số tiết/tuần)	ĐỊA LÍ (Số tiết/tuần)	Điều chỉnh Số tiết/tuần
<b>Lớp 6 (105 tiết: Lịch sử 52 tiết, địa lý 53 tiết)</b>			
<b>HK I</b>			
Tuần 1-4	2	1	
Tuần 5-8	1	2	
Tuần 9-12	2	1	
Tuần 13-16	1	2	
Tuần 17	2	1	
Tuần 18	1	2	
<b>HK II</b>			
Tuần 19-22	1	2	
Tuần 23-26	2	1	
Tuần 27-30	1	2	
Tuần 31-34	2	1	

Tuần 35	1	2	
<b>Lớp 7 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</b>			
<b>HK I</b>			
Tuần 1-4	1	2	
Tuần 5-8	2	1	
Tuần 9-12	1	2	
Tuần 13-16	2	1	
Tuần 17	1	2	
Tuần 18	2	1	
<b>HK II</b>			
Tuần 19-22	2	1	
Tuần 23-26	1	2	
Tuần 27-30	2	1	
Tuần 31-34	1	2	
Tuần 35	2	1	
<b>Lớp 8 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</b>			
<b>HK I</b>			
Tuần 1-4	2	1	
Tuần 5-8	1	2	
Tuần 9-12	2	1	
Tuần 13-16	1	2	
Tuần 17	2	1	
Tuần 18	1	2	
<b>HK II</b>			
Tuần 19-22	1	2	
Tuần 23-26	2	1	
Tuần 27-30	1	2	
Tuần 31-34	2	1	
Tuần 35	2	1	
<b>Lớp 9 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</b>			
Tuần 1-18	1	2	
Tuần 19-35	2	1	

**+ Môn Khoa học tự nhiên:**

Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên.

***Phương án thực hiện chương trình***

<b>TUẦN</b>	<b>HÓA HỌC</b> (Số tiết/tuần)	<b>SINH HỌC</b> (Số tiết/tuần)	<b>VẬT LÝ</b> (Số tiết/tuần)
<b>Lớp 6 (Tổng 140 tiết: Hóa 31 tiết; Sinh 57 tiết; Lý 52 tiết)</b>			

<b>HK I</b>			
Tuần 1	4		
Tuần 2	2		2
Tuần 3-4			4
Tuần 5-10	4		
Tuần 11	1	3	
Tuần 12-18		4	
<b>HK II</b>			
Tuần 19-24		4	
Tuần 25		2	2
Tuần 26-35			4
<b>Lớp 7 (Tổng 140 tiết: Hóa 35 tiết; Sinh 60 tiết; Lý 45 tiết)</b>			
<b>HK I</b>			
Tuần 1- 8	4		
Tuần 9	3		1
Tuần 10 -18			4
<b>HK II</b>			
Tuần 19 -20			4
Tuần 21-35		4	
<b>Lớp 8 (Tổng 140 tiết: Hóa 48 tiết; Sinh 49 tiết; Lý 43 tiết)</b>			
<b>HK I</b>			
Tuần 1-11	4		
Tuần 12	3		1
Tuần 13-14			4
Tuần 15	1		3
Tuần 16-18			4
<b>HK II</b>			
Tuần 19-22			4
Tuần 23		2	2
<b>Tuần 24-25</b>		<b>4</b>	
<b>Tuần 26</b>		<b>3</b>	<b>1</b>
<b>Tuần 27-35</b>		<b>4</b>	
<b>Lớp 9 (Tổng 210 tiết: Hóa 54 tiết; Sinh 85 tiết; Lý 70 )</b>			
<b>HK I</b>			
Tuần 1-4	2	3	1
Tuần 5-8	2	3	1
Tuần 9-12	2	3	1
Tuần 13-15	2	3	1
Tuần 16-18	1	3	2
<b>HK II</b>			
Tuần 19-22	2	1	3
Tuần 23-34	1	2	3
Tuần 35	1	3	2

### 1.3.2. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, câu lạc bộ

#### a. Thực hiện chuyên đề các tổ chuyên môn

Nội dung sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tiếp tục thực hiện chuyên đề cấp tổ, tham mưu với Ban Giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cấp trường, gửi đề xuất tới hai cụm THCS Him Lam, Tân Bình xây dựng chuyên môn cụm trường tập trung vào những nội dung mới, khó chương trình thay sách giáo khoa lớp 6,7,8 bồi dưỡng giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

- Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn :

#### Học kì I

Trong tháng 9: Phối hợp với các nhóm cốt cán chuyên môn, cụm trường xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm trường THCS Him Lam, THCS Tân Bình. Chỉ đạo các tổ chuyên môn tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm với tất cả các môn học trong tháng 9.

- Tháng 10/2023: Sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch cụm

- Tháng 11/2023: Sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch cụm

#### Học kì II

- Tháng 1/2024: Sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch cụm

- Tháng 2/2024: Sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch cụm

TT	Môn học	Lớp	Tên bài	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Toán	8A3	Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học - Tiết dạy chuyên đề thực nghiệm: Bài <b>16. Đường trung bình của tam giác;</b> - <b>Tháo gỡ khó khăn khi ôn thi toán trên Iternet ( Olympic toán)</b>	Vũ Thị Thu Hằng Phạm Thị Bầy; Lê Thị Thu; Nguyễn Thị Thu Hà	Tháng 10-11/2023
2	Toán	6,7, 8,9	Sinh hoạt chuyên môn: Tháo gỡ khó khăn ôn thi Olympic 6,7,8 và ôn học sinh lớp 9 vào lớp 10.	Phạm Thị Bầy; Lê Thị Thu; Vũ Thị Thu Hằng; Nguyễn Thị Thu Hà	Tháng 2-3/2024
3	Lịch sử và Đại lí	8A3	Bài 9-Tiết 19: Tình hình kinh tế, văn hoá, tôn giáo trong các TK XVI-XVIII	Lê Thị Mai Hương	Tuần 11/tháng 11/2023

	(Phân môn LS)				
4	HĐGD	8A2	Chủ đề: Em với thiên nhiên và môi trường; Tiết 72: SHL – Trình bày và giới thiệu sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương đã thiết kế được	Quàng Thị Kim	Tháng 3/2024
5	GDCD	8A3	Bài 3-Tiết 7: lao động cần cù sáng tạo	Hà Thị Loan	Tháng 10/2023
6	Ngữ văn	8A2	Bài 4: Tiếng cười trào phúng trong thơ. Tiết 52: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng}	Đặng Kim Thoa	Tháng 11/2023
7	KHTN (phần Vật lí)	8A3	Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học: - Tiết dạy chuyên đề thực nghiệm: Bài 14 - Thực hành xác định khối lượng riêng.	Trần Lệ Thủy	Tháng 10-11/2023
8	Lịch sử và Địa lí (phần Địa lí)	8A3	Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học: - Tiết dạy chuyên đề thực nghiệm: Tiết 37 - Bài 10. Sinh vật Việt Nam	Kim Thị Thập	Tháng 2-3/2024
9	GDTC	8	Bài 3- Tiết 7: Nhảy cao kiểu Bước qua	Bùi Đức Chung	Tháng 10
10	Ngoại Ngữ	8	<b>Unit 4:</b> Lesson 5 – Skills 2	Nguyễn Thị Kim Anh	Tuần 11/ tháng 11
11	Âm Nhạc	8	Chủ đề 7- Giai điệu quê hương, Tiết 27 - Học hát bài: Soi bóng bên hồ	Nguyễn Thế Long	Tháng 3/2023
12	Mĩ Thuật	8	Nghệ thuật thiết kế áo phong	Nguyễn Trọng Đồng	Tháng 3/2024

**b. Hoạt động giáo dục STEM-NCKHKT**

**- Hoạt động Dạy học tích hợp khoa học-công nghệ-kĩ thuật-toán (STEM)**



STT	Tổ/Nhóm chuyên môn	Tên bài dạy, nội dung trải nghiệm	GV/Nhóm giáo viên	Dạy lớp	Thời điểm thực hiện
1	KHTN	Làm mô hình nguyên tử từ vật liệu đơn giản	Triệu Thị Gái Vi Hà Thanh	7	Tuần 2 Tháng 9.2023
2	Toán 6	Bài 21: Hình có trục đối xứng (Làm thiệp, cắt hoa, trái tim)	Phạm Thị Bầy;	6	Tuần 13,14
3	Toán 7	Bài 36. Hình hộp chữ nhật và hình lập phương	Trần Thị Hằng: Lê Thị Thu	7	Tuần 26,26

### - Đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kĩ thuật

Nghiên cứu khoa học của học sinh giúp học sinh củng cố, tổng hợp, nâng cao kiến thức đã học, làm quen với các phương pháp tư duy và nghiên cứu khoa học; tạo điều kiện để học sinh đi sâu tìm hiểu, nghiên cứu những vấn đề cụ thể mà chuyên môn đặt ra. Nâng cao chất lượng giáo dục, phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ. Vận dụng kiến thức đã học và phương pháp nghiên cứu khoa học để giải quyết một số vấn đề khoa học gắn với thực tiễn.

Trong năm học 2023-2024 tổ chuyên môn hướng dẫn học sinh nghiên cứu 04 sản phẩm KHKT

TT	Tên dự án	Lĩnh vực dự thi	ĐT thí sinh/ dự án	Họ tên thí sinh	GV hướng dẫn
1	Xây dựng lớp học hạnh phúc	Hành vi	HS lớp 8		Đặng Thị Kim Thoa Quàng Thị Kim
2	APP thư viện	Phần mềm Tin học		Dương Khánh Hà Trịnh Anh Quân	Vi Hà Thanh
3	Cao cầm máu từ cây Yến Bạch	Sinh y		Nguyễn Ngọc Tường Vy Hoàng Khánh Linh	Nguyễn Thị Chung
4	Phần mềm hướng nghiệp	Phần mềm tin học	HS lớp 8A2	Lò Thị Diệp Đinh Thiên Hương	Phạm Thị Bầy

### c. Công tác tư vấn tâm lý cho học sinh

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh tại đơn vị theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Văn bản số 376/SGDDĐT-GDTrH ngày 6/03/2018 và Văn bản số 56/SGDDĐT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GD&ĐT. Định hướng giáo dục cho học sinh có khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập,

sinh hoạt,...hoặc những khó khăn học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

Phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp kịp thời, có hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra ; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

Hỗ trợ và đưa ra các giải pháp nhằm giúp học sinh rèn kỹ năng sống ; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

**- Kế hoạch cụ thể:**

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
Tháng 9 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên truyền giáo dục về bảo vệ môi trường</li> <li>- Tuyên truyền giáo dục pháp luật về an toàn giao thông</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> </ul>	Tổ tư vấn tâm lý phối hợp Cán bộ trung tâm y tế Phường; Công an phường Nam Thanh
Tháng 10 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản vị thành niên phù hợp với lứa tuổi.</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> </ul>	Tổ tư vấn tâm lý phối hợp Trung tâm dân số-KHHGD thành phố Điện Biên Phủ
Tháng 11 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong mối quan hệ gia đình, thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác.</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ tư vấn tâm lý</li> <li>- Đoàn Thanh niên</li> </ul>
Tháng 12 năm 2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn, giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa, phòng, chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Phòng chống tác hại của ma túy.</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> </ul>	Tổ tư vấn tâm lý phối hợp Trung tâm chính trị, phòng LĐTB và XH thành phố Điện Biên Phủ
Tháng 1 năm 2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ tư vấn tâm lý</li> <li>- GVCN</li> </ul>

	- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	
Tháng 2 năm 2024	Tham vấn tâm lý đối với học sinh gặp khó khăn cần hỗ trợ, can thiệp, giải quyết kịp thời. Giới thiệu, hỗ trợ đưa học sinh đến các cơ sở, chuyên gia điều trị tâm lý đối với các trường hợp học sinh bị rối loạn tâm lý nằm ngoài khả năng tư vấn của nhà trường. - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Tổ tư vấn tâm lý - GVCN
Tháng 3 năm 2024	- Tư vấn giáo dục học sinh rèn kỹ năng sống, tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh trong cuộc sống. - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Tổ tư vấn tâm lý - Đoàn Thanh niên - GVCN
Tháng 4 năm 2024	- Tư vấn giáo dục học sinh rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách. - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Tổ tư vấn tâm lý - GVCN
Tháng 5 năm 2024	- Tư vấn học sinh tự đưa ra quyết định trong tình huống khó khăn khi gặp phải trong cuộc sống và học tập - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Cán bộ tư vấn - Tổ tư vấn tâm lý - Đoàn Thanh niên

- **Chỉ tiêu:** 100% học sinh được hỗ trợ, tư vấn tâm lý.

- **Giải pháp:**

Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh. Tuyên truyền đầy đủ các văn bản chỉ đạo có liên quan.

Các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường phát động nhiều phong trào, cách làm hay, gương người tốt – việc tốt để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học sinh, thông qua đó giúp cho nhà trường can thiệp kịp thời những học sinh có vấn đề về tâm lý. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án “tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống trong học sinh, sinh viên” đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Tiếp tục đổi mới công tác chủ nhiệm trong việc quan tâm tới những biến đổi về tâm sinh lý học sinh nhằm phối hợp với Tổ tư vấn tâm lý để giúp đỡ và điều chỉnh kịp thời.

Lồng ghép hoặc bố trí các tiết GDNG lên lớp để tổ chức các hoạt động vui chơi, giáo dục kỹ năng nhằm giải tỏa những áp lực trong học sinh.

Giáo viên quan tâm công tác tự học tự bồi dưỡng để có khả năng giải đáp, tư vấn học sinh theo các nội dung trên, chủ yếu đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

#### **1.3.4. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh lớp 6,7,8:**

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Điện Biên

<b>Nội dung giáo dục địa phương khối 6,7,8/ Lĩnh vực</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Số tiết thực hiện</b>	<b>Tổ bộ môn/ GV phụ trách</b>
<b>Kỳ 1</b>	<b>18</b>	<b>18</b>	
Văn hoá	7	7	Văn sử
Lịch sử	8	8	Văn sử
Chính trị xã hội	3	3	Toán - Lí
<b>Kỳ 2</b>	<b>17</b>	<b>17</b>	
Địa lí	5	5	Sinh hoá
Môi trường	5	5	Sinh hoá
Kinh tế hướng nghiệp	7	7	Sinh hoá

#### **1.3.5. Hoạt động Giáo dục quốc phòng và an ninh**

Thực hiện theo hướng dẫn tại công Công văn số 1097/PGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc triển khai nhiệm vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2023-2024, trong đó tập trung tích hợp nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 của nhà trường và tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép GDQPAN trong các môn học, hoạt động giáo dục theo Luật GDQPAN và Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm quốc phòng, an ninh thiết thực, khoa học, phù hợp với đối tượng, lứa tuổi học sinh.

#### **1.3.6. Hoạt động Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học**

Thực hiện Công văn 1314/SGDĐT-GDTrH ngày 1/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học năm học 2023-2024, Cụ thể:

Tham gia Hội thao truyền thống ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố lần thứ VI năm 2023 (thời gian tổ chức tháng 10/2023) thi đấu các môn cầu lông, bóng bàn, cờ vua, cờ tướng; tham gia giải bóng chuyền truyền thống của Giáo viên (thời gian tổ chức tháng 11/2023); tham gia Hội khỏe phù đồng các cấp (thời gian tổ chức từ tháng 10/2023); tham gia Giải bơi truyền thống lần thứ V, năm 2024 của học sinh tiểu học và cấp THCS (thời gian tổ chức tháng 5/2024).

Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; đẩy mạnh công tác y tế trường học; tăng cường các hoạt động tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh .

#### **1.4. Chương trình tăng cường, mở rộng**

Thực hiện nghiêm túc theo Văn bản số 2661/SGDDĐT -GDTrH, ngày 16/11/2017 về việc tổ chức hai buổi trên ngày đối với cấp trung học thực hiện từ năm 2017-2018, văn bản số 780/PGDDĐT-THCS về việc tổ chức học 2 buổi/ngày đối với cấp THCS thực hiện từ năm học 2017-2018;

Nội dung dạy học 2 buổi/ngày thực hiện theo định hướng sau:

- Bám sát nội dung chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn giảm tải của Bộ GDĐT, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ; tăng cường phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với từng đối tượng học sinh; giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống; hoạt động tập thể, văn nghệ, thể thao... theo quy định của kế hoạch giáo dục, kế hoạch thời gian năm học; phát triển năng khiếu cá nhân, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

### **2. Hoạt động Trải nghiệm – Hướng nghiệp ; câu lạc bộ**

#### **2.1. Các hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh lớp 6,7,8**

Tổng số: 105 tiết( gồm các nội dung : SHDC; HĐTN theo chủ đề; SHL).

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Điện Biên

#### **a. Khung chương trình môn HĐTN-HN**

- Khung phân phối thời gian thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6

Tổng số tiết (105 tiết)	SH dưới cờ (35 tiết)	Sinh hoạt lớp (35 tiết)	HĐ giáo dục theo chủ đề (35 tiết)
Hoạt động hướng vào bản thân(40%- 42 tiết)	14	14	14
Hoạt động hướng đến xã hội(25% - 26 tiết)	10	8	8
Hoạt động hướng đến tự nhiên(15%- 16 tiết)	5	6	5
Hoạt động hướng nghiệp(20% - 21 tiết)	6	7	8

- Khung phân phối thời gian thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7

Tổng số tiết (105 tiết)	SH dưới cờ (35 tiết)	Sinh hoạt lớp (35 tiết)	HD giáo dục theo chủ đề (35 tiết)
Hoạt động hướng vào bản thân(40%- 42 tiết)	14	14	14
Hoạt động hướng đến xã hội(25% - 26 tiết)	10	8	8
Hoạt động hướng đến tự nhiên(15%- 16 tiết)	5	6	5
Hoạt động hướng nghiệp(20% - 21 tiết)	6	7	8

- Khung phân phối thời gian thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 8

Tổng số tiết (105 tiết)	SH dưới cờ (35 tiết)	Sinh hoạt lớp (35 tiết)	HD giáo dục theo chủ đề (35 tiết)
Hoạt động hướng vào bản thân(40%- 42 tiết)	14	14	14
Hoạt động hướng đến xã hội(25% - 26 tiết)	10	8	8
Hoạt động hướng đến tự nhiên(15%- 16 tiết)	5	6	5
Hoạt động hướng nghiệp(20% - 21 tiết)	6	7	8

### b. Các hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh lớp 6,7,8

- Khối lớp: 6; Số học sinh: 134 học sinh

TT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Em với nhà trường	- Thiết lập được các mối quan hệ với bạn, thầy cô và biết gìn giữ tình bạn, tình thầy trò.	4	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lóp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
2	Khám phá bản thân	- Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè.	4	SHDC				Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo
3	Trách nhiệm với bản thân	- Giới thiệu được những nét nổi bật của nhà trường và chủ động, tự giác tham gia	4	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lóp	Thời tiết đảm bảo

		xây dựng truyền thống nhà trường.					tuần, Đội Nghi Lễ	
4	Rèn luyện bản thân	- Tham gia hoạt động giáo	4	SHDC				Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo
5	Em với gia đình	- Nhận ra được sự thay đổi tích cực của bản thân, giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân.	4	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
6	Em với cộng đồng	- Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình	4	SHDC				Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo
7	Em với thiên nhiên và môi trường	- Nêu và thực hiện được những việc cần làm để chăm sóc bản thân	4	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
8		- Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai và biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống thiên tai cụ thể.	4	SHDC				Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học

								liệu đảm bảo
9	Khám phá thể giới nghề nghiệp	- Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.	3	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghĩ Lẽ	Thời tiết đảm bảo

## 1.2. Khối lớp: 7; Số học sinh: 96

TT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	<b>Em với nhà trường</b>	- Nhận thức được ý nghĩa của ngày khai giảng. - Trình bày được nội quy, quy định trường học, lớp học. - Hợp tác với thầy cô và các bạn để thực hiện nội quy trường lớp. - Phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô, các bạn và hài lòng về các mối quan hệ.	3	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghĩ Lẽ	Thời tiết đảm bảo
2	<b>Khám phá bản thân</b>	- Học hỏi được những tấm gương tự hoàn thiện bản thân của một số danh nhân Việt Nam và thế giới. - Rèn luyện bản thân theo những tấm gương tự hoàn thiện bản thân. - Nhận thức được điểm mạnh của bản thân, tự tin và biết thể hiện điểm mạnh qua các hoạt động/sản phẩm cụ thể - Thể hiện được cảm xúc qua ngôn ngữ cơ thể và nhận biết được cảm xúc của người khác qua ngôn ngữ cơ thể của họ	4	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghĩ Lẽ	Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo



3	<b>Trách nhiệm với bản thân</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được ý nghĩa tác dụng của việc thường xuyên đọc sách.</li> <li>- Định hướng được kế hoạch vượt qua khó khăn để thực hiện phong trào “đọc sách mỗi ngày” do nhà trường phát động.</li> <li>- Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.</li> <li>- HS chia sẻ được kế hoạch và những việc đã làm theo kế hoạch để vượt qua một khó khăn cụ thể của bản thân.</li> </ul>	5	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
4	<b>Rèn luyện bản thân</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được ý nghĩa, tác dụng của thói quen gọn gàng, ngăn nắp trong gia đình, nhà trường, lớp học</li> <li>- Học sinh thực hiện được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong thực tiễn để rèn luyện các đức tính này trong học tập và trong việc thực hiện các công việc gia đình.</li> </ul>	5	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi Lễ	Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo
5	<b>Em với gia đình</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được việc nên và không nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm</li> <li>- Thể hiện được kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm</li> </ul>	3	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
6	<b>Em với cộng đồng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được những hành vi giao tiếp ứng xử chưa có văn hóa như chế giễu, chê bai, kì thị và làm tổn thương người khác, không tuân theo các nguyên tắc nơi công cộng...</li> <li>- Xác định được các hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa</li> </ul>	3	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi Lễ	Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo

7	<b>Em với thiên nhiên và môi trường</b>	-HS nhận thức được một số cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước qua quan sát hình ảnh. - HS thu nhận được một số thông tin, kiến thức về hiệu ứng nhà kính - HS biết vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm đã có để bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.	5	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lốp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
9	<b>Khám phá thế giới nghề nghiệp</b>	- Nhận biết được các hoạt động nghề nghiệp và một số nghề hiện có ở địa phương. - Biết được những đóng góp của hoạt động nghề nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.	5	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lốp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
10	<b>Hiểu bản thân – Chọn đúng nghề</b>	- Biết được mục đích, ý nghĩa của việc định hướng nghề nghiệp. - Biết được những việc cần làm và cách thức thực hiện những việc cần làm để đưa ra được định hướng nghề nghiệp cho bản thân.	2	SHDC	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lốp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo

- Khối lớp: 8; Số học sinh: 90 học sinh

S T T	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
	<b>Chủ đề 1: Em với nhà trường</b>	- Xây dựng được tình bạn và biết cách gìn giữ tình bạn. - Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường và có kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường. - Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây	9	SHDC; SHL; Theo CĐ	Sân trường, trên lớp	TPT; GV	BGH, Liên đội, Lốp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo

		dụng truyền thống nhà trường.  - Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và nhà trường.						
	<b>Chủ đề 2: Khám phá bản thân</b>	- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.  - Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.  - Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân trong một số tình huống.	12	SHDC; SHL; Theo CD	Sân trường, trên lớp	TPT; GV	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi Lễ, GVC N	Thời tiết đảm bảo
	<b>Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân</b>	- Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh.  - Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra.  - Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kỹ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.	15	SHDC; SHL; Theo CD	Sân trường	TPT; GV	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
	<b>Chủ đề 4: Rèn luyện bản thân</b>	- Nhận ra ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu cá nhân để có quyết định phù hợp.	9	SHDC; SHL; Theo CD	Sân trường, trên lớp	TPT; GV	BGH, Liên đội, Lớp tuần, Đội Nghi	Thời tiết đảm bảo

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập được kế hoạch kinh doanh của bản thân phù hợp với lứa tuổi.</li> <li>- Thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và quan hệ trên mạng xã hội.</li> </ul>					Lễ, GVC N	
	<p><b>Chủ đề 5:</b></p> <p><b>Em với gia đình</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được những việc làm và lời nói để người thân hài lòng.</li> <li>- Thể hiện cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình.</li> <li>- Tôn trọng ý kiến khác nhau của các thành viên trong gia đình và thể hiện được khả năng thuyết phục.</li> <li>- Biết sắp xếp công việc và hoàn thành các công việc trong gia đình.</li> </ul>	9	SHDC; SHL; Theo CD	Sân trường	TPT; GV	BGH, Liên đội, Lốp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo
	<p><b>Chủ đề 6:</b></p> <p><b>Em với cộng đồng</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.</li> <li>- Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện.</li> <li>- Biết tìm sự hỗ trợ từ những người xung quanh khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề.</li> </ul>	15	SHDC; SHL; Theo CD	Sân trường, trên lớp	TPT; GV	BGH, Liên đội, Lốp tuần, Đội Nghi Lễ, GVC N	Thời tiết đảm bảo
	<p><b>Chủ đề 7:</b></p> <p><b>Em với thiên nhiên và</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.</li> </ul>	15	SHDC; SHL; Theo CD	Sân trường, trên lớp	TPT; GV	BGH, Liên đội, Lốp tuần, Đội	Thời tiết đảm bảo

	<b>môi trường</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức được sự kiện giới thiệu về vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và cách bảo tồn.</li> <li>- Sưu tầm được tài liệu và viết được báo cáo về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm.</li> <li>- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai.</li> </ul>					Nghi Lễ	
	<b>Chủ đề 8: Khám phá thế giới nghề nghiệp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập được danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.</li> <li>- Nêu được việc làm đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.</li> <li>- Nêu được những thách thức đối với người làm nghề trong xã hội hiện đại.</li> </ul>	6	SHDC; SHL; Theo CD	Sân trường ; Trên lớp	TPT; GV	BGH, Liên đội, Lóp tuần, Đội Nghi Lễ, GVC N	Thời tiết đảm bảo
9	<b>Chủ đề 9: Hiểu bản thân - chọn đúng nghề</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch khảo sát hứng thú nghề nghiệp của học sinh trong trường.</li> <li>- Rèn luyện được sức khỏe, độ bền, tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp.</li> </ul>	9	SHDC; SHL; Theo CD	Sân trường , trên lớp	Tổng phụ trách	BGH, Liên đội, Lóp tuần, Đội Nghi Lễ	Thời tiết đảm bảo

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề trong xã hội hiện đại.</li> <li>- Tự đánh giá được việc rèn luyện phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp với yêu cầu của người lao động trong xã hội hiện đại.</li> <li>- Định hướng được các nhóm môn học ở trung học phổ thông liên quan đến hướng nghiệp.</li> <li>- Xây dựng được kế hoạch học tập hướng nghiệp.</li> </ul>						
--	---	--	--	--	--	--	--

## **b. Hoạt động ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:**

### **\* Lớp 9**

Tháng 9: Chủ đề “Trường Học của Em” Hình thức tổ chức: Tổ chức Học sinh được tham gia và ôn tập với hoạt động sinh hoạt dưới cờ.

Tháng 10: Chủ đề “An toàn giao thông và học tập suốt đời”, Hướng ứng “Tuần lễ học tập suốt đời” Hình thức tổ chức: Sinh hoạt dưới cờ, hoạt động đọc sách dưới sân trường.

Tháng 11: Chủ đề “Thầy cô của em” Hình thức tổ chức: mít tinh kỉ niệm 41 năm ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11.

Tháng 12: Chủ đề “Biết ơn” Hình thức tổ chức: Viếng Nghĩa Trang A1.

Tháng 1,2: Chủ đề “Mùa xuân của em” Hình thức tổ chức: Học sinh trải nghiệm gói bánh chưng xanh, nghe nói chuyện về ý nghĩa của ngày hội.

Tháng 03: Chủ đề “Tiến bước lên Đoàn” Hình thức tổ chức: Kết nạp các đội viên ưu tú trở thành đoàn viên thanh niên; Thi “Vũ điệu sân trường”

Tháng 04: Chủ đề “Đất nước niềm vui”, “Ngày Hội đọc sách” Hình thức tổ chức: Sinh hoạt dưới cờ chủ đề, thi tìm hiểu 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 7/5, thi xếp sách theo mô hình.

Tháng 05: Chủ đề “Bác Hồ Kính yêu” Hình thức tổ chức: Thi Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

### **2.2. Các hoạt động ngoại khóa**

Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ...

Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao.

Tổ chức cho học sinh tham quan trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như khu di tích A1, Hàm Đại tướng, ....

### **2.3. Các câu lạc bộ**

#### **Câu lạc bộ Tiếng Anh**

- Mỗi học kỳ tổ chức cho học sinh sinh hoạt câu lạc bộ 01 lần; hoạt động tiếng Anh liên trường, tổ chức 02 Hoạt động tiếng Anh chung toàn trường .

- Nội dung, hình thức do nhóm bộ môn tiếng anh tham mưu.

#### **Câu lạc bộ thể dục**

- Tổ chức câu lạc bộ bóng đá, bóng rổ, cầu lông, cờ vua, bơi....

- Hình thức tổ chức cho học sinh tập luyện vào các chiều thứ 6,7 hàng tuần.

### **3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục**

#### **3.1. Nguồn lực**

- **Học sinh:** Xây dựng kế hoạch và giải pháp toàn diện về củng cố, duy trì, nâng cao kết quả đạt chuẩn PCGD đúng độ tuổi. Kịp thời rà soát, cập nhật biến động về dân số trên địa bàn, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể của phường và tổ dân phố để huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp.

+ Người thực hiện: BGH, ban phổ cập kết hợp với giáo viên và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

+ Tham mưu với chính quyền địa phương, tuyên truyền trong nhân dân vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh. Thực hiện tốt công tác truyền thông về các hoạt động nhà trường nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội với các chủ trương về xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực tham gia phát triển nhà trường.

- **Đội ngũ:** Tiếp tục tham mưu Phòng GD-ĐT đề nghị UBND thành phố kiện toàn cơ cấu bộ máy; bố trí đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ trong năm. Bố trí phân công giáo viên, nhân viên phù hợp về chuyên môn được đào tạo, đảm bảo định mức giờ dạy, khối lượng công việc theo quy định; cân đối về khối lượng công việc giữa các giáo viên; phân công công việc và trách nhiệm rõ ràng cụ thể, tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm về công việc của tổ mình trước BGH nhà trường.

*(Có quyết định phân công nhiệm vụ kèm theo)*

+ Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong, ngoài nhà trường, cơ quan, tổ chức liên quan, cộng đồng xã hội tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

#### **3.2. Cơ sở vật chất**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra cơ sở vật chất trường, lớp, rà soát trang thiết bị dạy học, bàn ghế, SGK, SGV,... đề nghị cấp bổ sung kịp thời; Tiếp tục xây dựng kế hoạch tham mưu với cấp trên tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu để đảm bảo đủ số lượng, tiêu chí theo quy định.

- Lập phương án sử dụng tối ưu các phòng học chức năng, trang thiết bị dạy học hiện có, thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ cho hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường đạt hiệu quả;

- Tiếp tục củng cố mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

- Xây dựng cảnh quan trường lớp, môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội.

### **3.3. Tài chính**

- Huy động nguồn lực tài chính, lập bảng dự kiến kinh phí để tổ chức các hoạt động giáo dục (có phụ lục kèm theo).

- Sử dụng các nguồn kinh phí được giao đúng, hiệu quả.

*(Có biểu kế hoạch vận động tài trợ kèm theo)*

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo tăng cường giáo dục toàn diện cho học sinh. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý. Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho học sinh và cán bộ giáo viên, nhân viên. Đổi mới công tác quản lý theo hướng tự chủ, linh hoạt.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục, huy động, thu hút nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Phối hợp tốt và huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường.

- Tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài. Phát huy vai trò các tổ chức đoàn thể, tổ chức hội, các hội đồng trong và ngoài nhà trường. Làm tốt công tác truyền thông giáo dục.

## **IV. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY**

*(Có biểu thực hiện theo tuần kèm theo)*

## **V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC**

*(Có biểu tổng hợp kèm theo)*

## **VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Đổi mới công tác quản lý dạy học**

#### **a. Nhiệm vụ**

Chủ động, sáng tạo trong phát triển chương trình dạy và học. Quan tâm đến tầm nhìn sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường, tự chủ và chịu trách nhiệm về các vấn đề cơ bản như: Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động cộng đồng. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm; Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý và hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.



Hiệu trưởng hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định cụ thể theo loại hình trường, quy định về hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Điều lệ do Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành. Sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của đơn vị và khả năng thực hiện của giáo viên.

Tăng cường tổ chức quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở, Bộ GD-ĐT và UBND tỉnh tại Quyết định số 06/2020/QĐ- UBND, ngày 23/4/2020 về sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản Quy định về quản lý dạy thêm học thêm kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012.

Thực hiện tốt công tác công khai theo quy định.

Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Thực hiện phân mềm quản lý, dạy và học.

Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Tổ chức nhập, cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống Dữ liệu giáo dục đào tạo theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... của đơn vị trong báo cáo các cấp; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý chặt chẽ.

## **b. Giải pháp**

Tăng cường quản lý chuyên môn từ tổ bộ môn, tự chịu trách nhiệm các vấn đề cơ bản như xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.

Ban giám hiệu hướng dẫn chi tiết việc thực hiện chương trình, hướng dẫn nhiệm vụ năm học và các văn bản hướng dẫn đánh giá chuyên môn thực hiện trong năm học.

Thống nhất một số quy định về nền nếp chuyên môn. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý dạy học.

## **2. Xây dựng thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

### **a. Nhiệm vụ:**

Triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả các văn bản của Bộ Giáo dục - Đào tạo: số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại

học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; số 1469/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT: số 1055/SGDĐT-GDTrH ngày 9/5/2022 về việc thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024 và các văn bản của Phòng Giáo dục- Đào tạo

Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình chi tiết theo 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện của đơn vị, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học theo quy định tại Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh của UBND tỉnh: Tựu trường ngày 01/09/2023, khai giảng ngày 05/9/2023, trước ngày 12/01/2024 kết thúc học kỳ I, trước ngày 25/5/2024 kết thúc học kỳ II, kết thúc năm học: 31/5/2024; có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Quan tâm, chú trọng xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường: Bám sát mục tiêu giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị gồm chương trình dạy chính khóa, chương trình dạy buổi 2 (chương trình dạy tự chọn, chủ đề, chủ điểm) và các hoạt động trải nghiệm. Cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

- Đối với lớp 6,7,8: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình GDPT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục- Đào tạo. Ưu tiên tập trung triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 6,7,8 lựa chọn giáo viên đã được tập huấn, bồi dưỡng và có chuyên môn tốt nhất để phân công dạy lớp 6,7,8 đồng thời chuẩn bị tốt điều kiện để triển khai chương trình mới với lớp 9 trong năm học tiếp theo.

- Đối với các lớp 9: Tiếp tục thực hiện, duy trì đến hết cấp học ,bảo đảm hiệu quả theo các quy định hiện hành (các văn bản của Bộ GDĐT: số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện triển khai mô hình trường học mới; số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định và đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới).

Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và cộng đồng trong giáo dục học sinh. Phối hợp

chặt chẽ, đồng bộ công tác Đoàn, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục đạo đức, lối sống của nhà trường.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT; văn bản số 376/SGDĐT-GDTrH ngày 6/03/2018, số 56/SGDĐT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GDĐT.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1571/KH-UBND, ngày 18/08/2021 của UBND thành phố Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về đẩy mạnh phát triển toàn diện Giáo dục và Đào tạo gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, đưa nội dung của kế hoạch lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường hằng năm cho phù hợp, hiệu quả. Tập trung một số nội dung sau:

- Tiếp tục đưa nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của đơn vị. Tăng cường việc giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Gắn nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của đơn vị. Giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Cụ thể: Lớp 6 tìm hiểu về truyện cổ và một số loại hình âm nhạc truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 7 tìm hiểu về ca dao, tục ngữ, nhạc cụ và những trang phục truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 8 tìm hiểu về một số lễ hội, tín ngưỡng tiêu biểu ở Điện Biên; Lớp 9 tìm hiểu kiến trúc dân gian và phong tục tập quán của một số dân tộc ở Điện Biên.

Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, giáo dục ý thức tự hào, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Hướng tới kỉ niệm 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ anh hùng (7/5/1954-7/5/2024).

Lồng ghép nội dung dạy các nét văn hóa dân tộc, các lễ hội dân gian vào nội dung giảng một số môn học và hoạt động giáo dục tập thể. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tham quan các di sản văn hóa tiêu biểu của địa phương, làng nghề truyền thống phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Tổ chức cho học sinh tìm hiểu, trải nghiệm lễ hội Hạng Khuống của người dân tộc Thái tại bản Him Lam 2, phường Him Lam; tìm hiểu một số di sản văn hóa “Lễ cúng bản” dân tộc Khơ Mú, “Lễ Cầu mùa” dân tộc Si La và dân tộc Khơ Mú, “Lễ Nhảy lửa” của dân tộc Dao, “Lễ mừng cơm mới” của dân tộc Lào; tham quan làng nghề truyền thống “Nghề dệt thổ cẩm” tại bản Phiêng Lơi, xã Thanh Minh; nghề đan mây, tre tại xã Nà Tấu, Pá Khoang.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho học sinh dân tộc.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng chất lượng, hiệu quả, thiết thực bằng hình thức phù hợp (tổ/nhóm chuyên môn, trường, cụm trường) theo hướng

dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 2221/BGDĐT-GDTrH ngày 19/10/2020 của Sở GD&ĐT về nâng cao chất lượng dạy và học qua sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn và cụm trường cấp trung học để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn.

Báo cáo những nội dung còn khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn của từng môn học, đề xuất các nội dung cần hỗ trợ về chuyên môn, gửi về bộ phận chuyên môn cấp học và gửi về 2 cụm trường chuyên môn (THCS Tân Bình và THCS Him Lam) **chậm nhất ngày 12/09/2023** để xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm cho thiết thực, hiệu quả.

Tổ chức thực hiện xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS theo hướng dẫn của Phòng, Sở và Bộ Giáo dục - Đào tạo.

Căn cứ các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT: số 11/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/4/2006 về việc ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS; số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 về sửa đổi, bổ sung thông tư 11/2006/QĐ-BGDĐT; số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học; số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình Trường học mới, các trường xây dựng kế hoạch hoàn thành chương trình, xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023, tổ chức rà soát, kiểm tra đảm bảo đúng quy định. Báo cáo kết quả thực hiện chương trình, xét công nhận tốt nghiệp THCS về Phòng GD&ĐT vào **ngày 22/05/2024**.

Lựa chọn đội ngũ giáo viên giảng dạy lớp 9 phù hợp, phân loại học sinh để ôn tập buổi 2 cho hiệu quả nhằm thi vào lớp 10 đạt chất lượng tốt.

### **b. Giải pháp:**

Thành lập tổ cốt cán chuyên môn tư vấn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch dạy học nội bộ của nhà trường.

Hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục sát với thực tiễn. Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu chương trình giảm tải, nội dung tích hợp, liên môn, tự chọn xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp.

Giao cho tổ chuyên môn, giáo viên đề xuất xây dựng chương trình nội dung học tự chọn, Bồi dưỡng học sinh giỏi, chương trình dạy học 3 chung, các chủ đề dạy học tích hợp. Hiệu phó tham mưu với hiệu trưởng trình Phòng Giáo dục phê duyệt thực hiện.

Đối với chương trình lớp 6,7,8 chương trình giáo dục phổ thông và lớp 9 theo mô hình trường học mới: Căn cứ khung chương trình, giáo viên, tổ chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch dạy học cụ thể buổi sáng, buổi chiều. Đối với nội dung học tự chọn: chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục địa

phương. Hiệu phó tham mưu cho hiệu trưởng phê duyệt thực hiện.

Hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra phiếu báo giảng, sổ đầu bài, giáo án giáo viên, Sổ theo dõi đánh giá học sinh để nắm được việc thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch giảng dạy. để điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch dạy học.

Hiệu trưởng, hiệu phó tổ chức kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp tại nhà trường.

Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề tập trung vào xây dựng nội dung dạy học tích hợp, liên môn; dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn tập trung xây dựng chương trình lớp 6,7,8 chương trình giáo dục phổ thông và lớp 9 theo mô hình trường học mới, dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy theo mô hình trường học mới.

### **3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

#### **a. Nhiệm vụ**

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc văn bản của Bộ GDĐT: số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra theo ma trận và bản đặc tả; số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông để thực hiện việc xây dựng đề, tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

Chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ GDĐT về tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến, xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Chủ động chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ đảm bảo công bằng, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh và đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra học kì II 3 môn: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh theo đề chung của phòng giáo dục đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

#### **b. Giải pháp:**

Tiếp tục thực hiện các chuyên đề chuyên môn về đổi mới PPDH- KTĐG theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất.

Giao cho hiệu phó, các tổ trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng chuyên đề về nội dung này.

Tăng cường CSVC phục vụ đổi mới PPDH- KTĐG.

Tăng cường kiểm tra, tư vấn, thúc đẩy.

#### **4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn**

##### **a. Nhiệm vụ**

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới đánh giá giờ dạy của giáo viên dựa trên văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ và hướng dẫn của Sở GDĐT.

Hoạt động dự giờ nhằm rút kinh nghiệm để hoàn thiện các chuyên đề, tiến trình dạy học và phương pháp tổ chức hoạt động dạy theo hướng tăng cường năng lực và phẩm chất học sinh. Hiệu trưởng căn cứ kế hoạch chuyên môn để quy định số tiết dự giờ của cán bộ quản lý, giáo viên trong năm học.

Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn. Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên đề hàng tháng. Hiệu phó phụ trách chuyên môn thống nhất với các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề: thời gian, nội dung, phân công cụ thể người thực hiện, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm trong mỗi chuyên đề.

Tiếp tục tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương; tiếp tục xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ theo đúng chỉ tiêu giao .

##### **b. Giải pháp:**

Phối hợp với gia đình học sinh, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh, đi học đầy đủ, chuyên cần.

Thực hiện dạy học theo phân hóa, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, hướng về năng lực người học phù hợp đối tượng học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ đổi mới PPDH nâng cao chất lượng dạy học đối với giáo viên.

Phối hợp với phụ huynh học sinh tổ chức dạy hai buổi trên ngày nâng cao chất lượng học tập. Không tổ chức dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường. Hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn, chủ tịch công đoàn trường chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về cá nhân thành viên vi phạm qui định dạy thêm, học thêm. Những học sinh, phụ huynh học sinh có nhu cầu tăng cường các buổi học đề xuất ý kiến với GVCN, GVCN báo cáo với nhà trường, nhà trường báo cáo với phòng giáo dục, khi được phòng giáo dục, nhà trường cho phép giáo viên mới được tổ chức dạy tăng buổi.

Làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi phụ đạo học sinh yếu.

## **5. Tham gia các hội thi chuyên môn**

### **a. Nhiệm vụ**

Tiếp tục tổ chức thực hiện và tham gia các cuộc thi dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi KHKT ; cuộc thi STTTNND dành cho học sinh trung học.

Nâng cao chất lượng ôn tập, ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 theo các văn bản hướng dẫn Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT. Tiếp tục thực hiện các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT về việc nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn cấp trung học.

Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia Kì thi Olympic lớp 6,7,8 cấp trường, cấp thành phố; phối hợp với Ban Tổ chức Cuộc thi giải Toán, Vật lí, Tiếng Anh trên Internet để tổ chức cho học sinh có nguyện vọng tham gia thi đạt kết quả tốt; báo cáo kết quả vòng cấp thành phố và tỉnh, kèm theo danh sách học sinh tham gia về bộ phận chuyên môn cấp học ngay sau khi học sinh hoàn thành.

Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả công tác bồi dưỡng đội ngũ, tham gia có chất lượng Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố theo quy định. Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc hỗ trợ, giúp đỡ, bồi dưỡng giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh.

Động viên học sinh tích cực tham gia các cuộc thi: “Viết thư quốc tế UPU”, “Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng” , Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022” và các cuộc thi khác do các cấp phát động.

### **b. Giải pháp:**

Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng: Tiếng anh, toán... và giúp đỡ học sinh tham gia các cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cơ sở, cuộc thi STTTNND. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí và hỗ trợ hoạt động dạy học. Khuyến khích CB-GV học tập nâng chuẩn về trình độ đào tạo, đổi mới phương pháp ôn bồi dưỡng học sinh giỏi.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với GV. Tập trung bồi dưỡng: Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Mô hình trường học mới; dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Đổi mới công tác tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục ở trường phổ thông; giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp thành phố dành cho học sinh trung học; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, tư vấn học đường.

## **6. Công tác quản lý tài chính tài sản, sử dụng CSVC, thiết bị dạy học**

a. Nhiệm vụ:

Quản lý tài chính theo đúng các qui định hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả theo chỉ tiêu, kế hoạch giao trong năm học.

Thực hiện nghiêm túc Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng CSVC trường lớp, trang thiết bị dạy học. Tăng cường đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin (CNTT) đáp ứng nhu cầu trong công tác điều hành, quản lý và hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học.

Quản lý tốt trang thiết bị dạy học, sắp xếp khoa học, thường xuyên sử dụng cho các tiết dạy hiệu quả. Tăng cường hiệu quả khai thác sử dụng thiết bị dạy học.

b. Giải pháp:

Thu, chi, sử dụng nguồn ngân sách được cấp đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả theo quy định hiện hành. Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ. Hiệu trưởng tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý giáo dục về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Xây dựng dự toán tài chính sát với tình hình thực tế. Quản lý tài sản, tài chính, nhân sự qua phần mềm kế toán.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực, vận động, tài trợ để duy tu, cải tạo cảnh quan nhà trường.

Có hệ thống sổ sách theo dõi sử dụng, mượn trả; Kiểm kê thiết bị dạy học hàng kỳ, năm. Cử CB phụ trách học tập về nghiệp vụ, tham các đơn vị trường bạn để bổ xung kinh nghiệm quản lý, sử dụng. Tập huấn cho GV về cách sử dụng thiết bị, đồ dùng.

Tăng cường giáo dục học sinh ý thức bảo quản cơ sở vật chất trường lớp. Xây dựng cảnh quan trường lớp. Tổ chức lao động vệ sinh môi trường, chăm sóc bồn hoa cây cảnh, tôn tạo sân chơi bãi tập.

Tham mưu với Phòng Giáo dục Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ đầu tư nhà đa năng cho học, tu sửa cảnh quan trường lớp trong năm học.

## **7. Phổ cập giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

**a. Nhiệm vụ**

**- Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1565/KH-UBND ngày 17/8/2021 của UBND Thành phố về PCGD-XMC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Công văn số 1079/BCĐPC 15/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ PCGD-XMC năm 2023. Văn bản số



2786/SGDDĐT-GDTrH ngày 01/12/2017 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 09/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác PCGD-XMC và phân luồng học sinh sau THCS trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các trường MN, TH trên địa bàn làm tốt công tác điều tra, cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phổ cập; đối chiếu, rà soát số liệu. Tập trung huy động các đối tượng trong độ tuổi ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh chưa ra lớp, học sinh bỏ học. Thường xuyên phối hợp các đơn vị trường học trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể tại địa phương xây dựng các giải pháp huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp và duy trì số lượng học sinh.

#### **- Trường chuẩn quốc gia**

Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch số 830/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Văn bản số 808/SGDDĐT-GDTrH ngày 19/4/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 837/KH-UBND-GDDĐT, ngày 14/05/2021 của UBND Thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia Thành phố Điện Biên Phủ, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 592/PGDDĐT-THCS, ngày 17/05/2021 của Phòng Giáo dục- Đào tạo về việc triển khai kế hoạch xây dựng trường học đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia. Chủ động tham mưu với chính quyền các cấp, tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2023-2028, định hướng 2030 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia theo các văn bản của Bộ Giáo dục - Đào tạo: Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học nhằm duy trì và nâng cao các tiêu chí của trường đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/05/2020 ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường MN, TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

#### **b. Giải pháp:**

Phối hợp với các trường mầm non, tiểu học trên địa bàn làm tốt công tác điều tra, nhập liệu, theo dõi học sinh theo từng độ tuổi đến trường, báo cáo kịp thời trường hợp học sinh bỏ học với BCĐ để có biện pháp hỗ trợ kịp thời.

Tuyên truyền phối hợp với các phổ bản, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác PCGD. Có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ điều kiện đến

trường. Nâng cao chất lượng giáo dục, rà soát giúp đỡ học sinh yếu kém, hạn chế lưu ban, bỏ học.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường xây dựng CSVC, cảnh quan trường lớp.

## **8. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

### **a. Nhiệm vụ**

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục-Đào tạo.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ GD&ĐT quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện Chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu Chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới.

### **b. Giải pháp**

Làm tốt công tác tham mưu Phòng GD&ĐT bổ sung đội ngũ giáo viên, đảm bảo về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018.

Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hiệu trưởng cấp trường; tham gia các khóa học bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đào tạo, bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cấp học.

Cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục tham gia bồi dưỡng, tập huấn đổi mới Chương trình, sách giáo khoa theo Kế hoạch của tỉnh, Bộ và Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đại trà tới cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường công tác kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông theo lộ trình; kịp thời phát

hiện những khó khăn, vướng mắc báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để có các biện pháp giải quyết kịp thời.

## **9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục trung học**

### **a. Nhiệm vụ**

Thực hiện nghiêm túc văn bản số 1307/PGDDĐT ngày 31/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đặc biệt truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; về triển khai và thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong triển khai tổ chức thực hiện.

Tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa trên trang Thông tin điện tử của ngành ([www.dienbien.edu.vn](http://www.dienbien.edu.vn)). Chủ động liên hệ, phối hợp với cơ quan Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, thành phố, Cổng thông tin điện tử Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc cung cấp thông tin về nhà trường và trích dẫn, đăng tải thông tin của báo, đài để tăng cường thông tin tuyên truyền trên các trang Thông tin điện tử của đơn vị. Thường xuyên gửi tin, bài đăng trên Cổng Thông tin điện tử của Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo; Duy trì tốt hoạt động trang Website của trường để truyền tải thông tin tới nhà giáo, học sinh và xã hội.

### **c. Giải pháp**

Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành đội ngũ, xây dựng đội ngũ phụ trách CNTT. Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 trong đó xác định mục tiêu cụ thể để thực hiện.

Các sự kiện, hoạt động lớn, nhiệm vụ mới của ngành cần được tuyên truyền cụ thể, kịp thời qua nhiều kênh thông tin tới cán bộ, giáo viên, học sinh trong trường và xã hội.

Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin giáo dục giữa cơ sở với các đơn vị liên quan, việc tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh từ người dân, phụ huynh học sinh phải được quan tâm, xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc của công dân về ngành giáo dục và tại đơn vị.

## **10. Công tác thi đua, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục**

### **a. Nhiệm vụ**

Nhà trường phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Nhà trường khuyến khích các cá nhân có nhiều sáng tạo, có mô hình đổi mới, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tổ chức quy trình triển khai, lập hồ sơ xét duyệt, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đảm bảo đúng quy định.

## **b. Giải pháp**

Nhà trường tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể: chi bộ Đảng, công đoàn, Đội thiếu niên, các tổ chức xã hội: hội khuyến học, hội cựu giáo chức, hội chữ thập đỏ, hội cha mẹ học sinh... làm tốt công tác tuyên truyền nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua dưới nhiều hình thức thực hiện thường xuyên có hiệu quả.

Ban thi đua thường xuyên tổ chức các hoạt động, các phong trào thi đua lồng ghép với cuộc vận động một cách thiết thực, hiệu quả. Cụ thể hóa nội dung phong trào thi đua, gắn với việc tổ chức các hoạt động giáo dục:

Phối hợp, giao nhiệm vụ cho các tổ chức trong nhà trường đăng kí tham gia các hoạt động phù hợp: Công đoàn vận động cán bộ giáo viên tổ chức tốt các hoạt động dạy học hiệu quả, đổi mới dạy học, KTĐG theo định hướng tiếp cận năng lực người học; tích cực tham gia các cuộc thi. Phát động công chức, viên chức thực hiện lễ lối làm việc khoa học, kỷ cương- tình thương- trách nhiệm, tích cực; tạo dựng cảnh quan thân thiện, sạch đẹp; phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm, nâng cao chất lượng giáo dục...

Đội thiếu niên chịu trách nhiệm phong trào: tự quản; phong trào “Trường em xanh, sạch, đẹp”; cùng với Ban văn thể tổ chức các hoạt động ca múa hát tập thể, trò chơi dân gian, TĐTT; tổ chức cho học sinh tìm hiểu, chăm sóc di tích lịch sử văn hóa, các nền nếp trong nhà trường của học sinh...

Bộ phận CSVC tham mưu hoàn thiện xây dựng CSVC trường lớp, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đoàn thể xã hội xây dựng trường học an toàn, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ... Bộ phận tài chính tham mưu quản lý tài chính; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng lãng phí... Bộ phận chuyên môn xây dựng các kế hoạch, chỉ đạo dạy học sát thực tiễn, đổi mới đáp ứng yêu cầu. Hội cha mẹ học sinh phối kết hợp với nhà trường tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh tham gia các hoạt động giáo dục học sinh; vận động phụ huynh đồng thuận với các giải pháp phát triển nhà trường; vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm tham gia giúp đỡ học sinh nghèo vươn lên, động viên học sinh có thành tích xuất sắc.

Hội khuyến học làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài. Thành lập ban thi đua, xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo các phong trào thi đua.

***Chấp hành chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo chính xác và đúng thời hạn:***

- Báo cáo, thống kê đầu năm học: ***Trước ngày 14/9/2023;***
- Báo cáo, thống kê học kì 1: ***Trước ngày 12/01/2024;***
- Báo cáo, thống kê cuối năm học: ***Trước ngày 25/5/2024.***

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. đ/c Trần Thị Thanh Tịnh – Hiệu trưởng – Bí thư chi bộ nhà trường**

Phụ trách chung trong toàn trường, chịu trách nhiệm trước Cấp ủy, chính quyền Phường Nam Thanh và Phòng Giáo dục – Đào tạo thành phố về toàn bộ hoạt động của trường THCS Nam Thanh; Trực tiếp chỉ đạo các nội dung :

- Các mặt công tác: Tư tưởng chính trị; chiến lược phát triển nhà trường; kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo; tổ chức cán bộ; kế hoạch tài chính; kiểm tra nội bộ; Công tác XHH-GD; Phòng chống tham nhũng; giáo dục pháp luật;

- Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, giáo dục đạo đức đối với học sinh; Chỉ đạo thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

- công tác kế hoạch, tài vụ, mua sắm trang thiết bị, xây dựng và sửa chữa. Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường.

- Công tác đối ngoại của nhà trường và công tác phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài nhà trường. Công tác kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại tố cáo; thi đua khen thưởng, kỷ luật giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Chỉ đạo công tác Lao động, vệ sinh môi trường của trường.

- Phụ trách công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy.

- Chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động và phong trào “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

- Phụ trách cơ sở vật chất của các phòng văn phòng, phòng học, phòng tin, phòng chức năng và các phòng khác.

- Phụ trách công tác phát ngôn của nhà trường với các cơ quan thông tấn, báo chí, các đoàn thanh tra, kiểm tra...

- Có trách nhiệm thông báo kịp thời đến cán bộ, giáo viên, nhân viên về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chủ tài khoản thứ nhất.

## **2. Đ/c Vũ Thị Nhung – Phó Hiệu trưởng nhà trường**

- Tham mưu: xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, tuần và tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

- Giúp phụ Hiệu trưởng: quản lý giáo viên, nhân viên, học sinh trong toàn trường; quản lý chuyên môn; tiếp nhận học sinh chuyển trường; ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học. Công tác kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại tố cáo. Công tác khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục của trường.

- Chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng giáo viên; Phụ trách quản lý kiểm tra các phòng thí nghiệm thực hành, thư viện; giáo án giáo viên.

- Phụ trách ngân hàng đề và tổ chức kiểm tra chất lượng học sinh, chỉ đạo công tác học tập buổi 2; Duyệt kế hoạch dạy học, sổ đầu bài, sổ gọi tên ghi điểm, sổ đánh giá học sinh "mô hình trường học mới" "VNEN", chương trình Sách giáo

khoa mới 2018; sổ chủ nhiệm, hồ sơ giáo án giáo viên. Ký duyệt hồ sơ của giáo viên .

- Chịu trách nhiệm kiểm duyệt xếp thời khóa biểu toàn trường.
  - Chỉ đạo các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, các câu lạc bộ năng khiếu.
  - Phụ trách chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Tổ chuyên môn, Đoàn Đội, Giáo viên chủ nhiệm lớp.
  - Phụ trách công tác khảo thí và kiểm định đánh giá chất lượng nhà trường.
- Phụ trách cập nhật sổ đăng bộ.
- Phụ trách công tác PCGD - XMC trên địa bàn phường Nam Thanh.
  - Thực hiện công tác báo cáo thống kê theo quy định.
  - Giáo viên giảng dạy theo sự phân công.
  - Tham gia giải quyết các công việc khi được Hiệu trưởng phân công hoặc ủy quyền.
  - Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công.
  - Chủ tài khoản thứ 2.

### **3. Phân công nhiệm vụ giáo viên.**

#### **3.1. Các nhiệm vụ chung:**

Toàn bộ giáo viên trong nhà trường thực hiện các nhiệm vụ giáo viên quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **3.2. Nhiệm vụ của tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng.**

##### **3.2.1. Tổ trưởng**

- Phụ trách các hoạt động của tổ chuyên môn, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và cấp trên các hoạt động của tổ mình phụ trách dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng nhà trường.
- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học và KHGD theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục thuộc chuyên môn phụ trách theo tuần, tháng, học kỳ, năm học; phối hợp với các tổ chuyên môn khác xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Đề xuất lựa chọn sách giáo khoa để sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo kế hoạch giáo dục của nhà trường đã được phê duyệt.
- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của tổ chuyên môn và của nhà trường.

- Là cầu nối truyền thông tin từ Hiệu trưởng, Ban Liên tịch và chỉ đạo các thành viên trong tổ thực hiện và truyền thông tin từ tổ về Hiệu trưởng, Ban Liên tịch.

- Khi được ủy quyền, có trách nhiệm triển khai các văn bản hoặc thông báo của nhà trường đến với tổ viên;

- Tham gia các buổi họp do Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban Liên tịch triệu tập; tổ chức sinh hoạt tổ theo quy định, giải trình các vấn đề có liên quan đến công việc mình phụ trách.

3.3.2. Tổ phó chuyên môn: Chịu trách nhiệm điều hành tổ khi tổ trưởng đi vắng, chỉ đạo thực hiện 1 số nội dung công việc khi tổ trưởng phân công.

**3.3. Nhóm trưởng cốt cán các môn:** chịu trách nhiệm trước tổ và Hiệu trưởng về môn mình phụ trách về nội dung chương trình, đổi mới phương pháp giảng dạy, bài soạn, đề kiểm tra.

**3.4. Giáo viên kiêm nhiệm Bí thư Đoàn Thanh Niên:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động theo điều lệ Đoàn và nhiệm vụ năm học 2023-2024.

- Phối kết hợp cùng nhà trường trong công tác tuyên truyền vận động tuyển sinh, tuyên truyền pháp luật, phòng chống các tệ nạn xã hội, phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; Tổ chức các câu lạc bộ.

**3.5. Giáo viên kiêm nhiệm Tổng phụ trách Đội thiếu niên.**

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và cấp trên về tổ chức hoạt động của Đội.

- Xây dựng kế hoạch theo nhiệm vụ năm học 2023-2024 dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Đội, của Phòng GD&ĐT và nhà trường.

- Tổ chức tốt các chương trình hoạt động đội theo tuần, tháng, năm học.

- Phối kết hợp với GVCN để tổ chức tốt các hoạt động và công tác giáo dục học sinh.

- XD kế hoạch hoạt động của tổ tư vấn tâm lí học đường.

**3.6. Nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm**

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ theo điều 27 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chịu trách nhiệm trước BGH về tất cả các hoạt động của mình theo điều Lệ trường THCS.

- Tham gia công tác quản lý và giáo dục học sinh lớp chủ nhiệm.

**3.7. Giáo viên kiêm nhiệm Thư viện, thiết bị.**

- Là người thay mặt thủ trưởng đơn vị phụ trách quản lý thư viện, thiết bị dạy học của nhà trường (có kế hoạch hoạt động của thư viện, phòng bộ môn theo

năm, học kỳ, tháng, tuần) Chuẩn bị thiết bị dạy học cho giáo viên giảng dạy; Hỗ trợ giáo viên các tiết thực hành thí nghiệm.

- Lập kế hoạch đầu năm học mua sắm tài liệu, sách giáo khoa, vở viết, văn phòng phẩm; đồ dùng thiết bị dạy học phục vụ cho giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh, thông qua kế toán lập kế hoạch dự trù kinh phí trình phê duyệt, trình Phòng GD&ĐT thành phố Điện Biên Phủ đầu tư, trước 30/6 hàng năm.

- Lập sổ theo dõi về việc mượn sử dụng tài liệu, sách giáo khoa, sách báo, văn hóa phẩm. Hàng tháng lập báo cáo về tình hình sử dụng thiết bị của giáo viên trong trường. Phân loại cụ thể về sách giáo khoa, sách tham khảo, chuyện các loại, sách mới sắp xếp khoa học dễ lấy, dễ tìm, giữ gìn, bảo quản và vệ sinh thường xuyên, đảm bảo không bị mối mọt, hư hỏng.

- Hằng năm kiểm tra ba lần: đầu năm, cuối HKI và cuối năm học, lập báo cáo tình hình về chất lượng SGK, sách tham khảo... qua việc sử dụng. Các thiết bị, tài sản có tên trong danh mục cấp về, khi kiểm tra thấy thiếu hoặc bị thất thoát mà không rõ lý do, thì nhân viên thư viện phải chịu bồi thường; Các trường hợp hư hỏng đều phải lập biên bản hiện trạng và báo cáo thủ trưởng đơn vị.

- Lập báo cáo tình hình về chất lượng thiết bị qua việc sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học, đồ dùng thiết bị dạy học thiếu phải được cụ thể từng loại và đề xuất mua sắm bổ sung; không cho học sinh, hoặc người không có trách nhiệm vào khu vực phòng thiết bị.

- Có đầy đủ hồ sơ sổ sách, rõ ràng, đầy đủ, chi tiết đúng quy định của cấp trên.

- Sắp xếp, bảo quản thiết bị dạy học, vệ sinh thường xuyên sạch phòng thiết bị và các phòng bộ môn được giao.

- Các trường hợp đổ vỡ, hư hỏng đều phải lập biên bản hiện trạng và báo cáo Thủ trưởng đơn vị; Bảo quản, vệ sinh, không làm mất, hư hỏng tài sản, thiết bị nhà trường.

### **3.8. Đối với giáo viên**

Xây dựng kế hoạch giáo dục (PPCT) theo môn đảm nhận báo cáo tổ trưởng tổng hợp, thực hiện chương trình giáo dục được phê duyệt đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh; kiểm tra đánh giá quy định, chấm bài đầy đủ, có đồ dùng và sử dụng thiết bị dạy học, quản lý chu đáo học sinh trong mọi hoạt động học tập, hoạt động tập thể ở trong trường học.

Thực hiện nghiêm túc qui chế chuyên môn, về hồ sơ quy định; xuất trình đầy đủ và đúng thời gian các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn khi được thông báo kiểm tra.

Kiện toàn ban cán sự lớp từ đầu năm (có biên bản kèm theo), thực hiện đầy đủ nhiệm vụ chủ nhiệm lớp. Tích cực liên hệ trao đổi với phụ huynh học sinh với ban đại diện cha mẹ học sinh nắm vững điều kiện hoàn cảnh của từng học sinh để có biện pháp phối hợp giáo dục phù hợp.



Đảm bảo hồ sơ quy định, thực hiện quy chế đánh giá xếp loại học sinh theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tham gia quản lý đầy đủ, nghiêm túc các buổi lao động, vệ sinh theo kế hoạch nhà trường, quản lý tốt học sinh, đảm bảo an toàn lao động, tránh tai nạn trong lao động Phối hợp chặt chẽ công tác chủ nhiệm với công tác phụ trách Đội để thực hiện tốt công tác nề nếp hàng ngày ở lớp mình chủ nhiệm; Tích cực tham gia hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên, tham gia các công tác xã hội hoá giáo dục khi được phân công.

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Báo cáo phải đảm bảo tính chính xác về nội dung, hình thức theo đúng yêu cầu; Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng những công việc được phân công, Không được tự ý ra khỏi cơ quan, địa bàn công tác khi chưa được sự đồng ý của Hiệu trưởng. Đảm bảo ngày giờ công Lao động, giờ ra - vào lớp được quy định theo mùa.

### **3.9. Ban đại diện hội cha mẹ học sinh**

Tuyên truyền Kế hoạch giáo dục đến phụ huynh học sinh; phối hợp với nhà trường giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Phụ huynh chịu trách nhiệm về an toàn phòng chống tai nạn thương tích, chấp hành pháp luật và các vấn đề khác của của học sinh ngoài thời gian ở trường.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Nam Thanh năm học 2023-2024. Ban giám hiệu yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT (B/c);
- HĐT;
- Tổ chuyên môn;
- Lưu VT.

**TM. NHÀ TRƯỜNG**

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Thanh Tịnh**